

Số: 120/KH-SGDĐT

Quảng Trị, ngày 19 tháng 01 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ cao ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị năm 2021**

Thực hiện Công văn số 90/UBND-NC ngày 11 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh về triển khai dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ cao ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2021, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

Hướng đến mục tiêu hiện đại hóa nền hành chính, đồng thời nâng cao tỉ lệ hồ sơ phát sinh trực tuyến đáp ứng các tiêu chí, chỉ số dịch vụ công trực tuyến trong Cải cách hành chính.

#### **II. NHIỆM VỤ**

1. Thực hiện công khai, minh bạch 100% thủ tục hành chính (TTHC) đã được công bố cả về quy trình, thành phần các loại hồ sơ, thời gian giải quyết, phí, lệ phí theo quy định trên Cổng thông tin điện tử của Sở, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và các cơ sở giáo dục, đồng thời niêm yết 100% TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh, Trụ sở Sở Giáo dục và Đào tạo, tạo điều kiện cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp được tham gia góp ý vào công tác rà soát TTHC, dịch vụ công trực tuyến liên quan đến trách nhiệm quản lý của Sở.

2. Tăng cường công tác số hóa các TTHC, triển khai, ứng dụng chữ ký số, xác thực điện tử trong xử lý hồ sơ, phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ TTHC.

3. Thông tin, tuyên truyền đến các đơn vị, cá nhân biết về Cổng dịch vụ công (DVC) và hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh trong giải quyết thủ tục hành chính; lồng ghép nội dung tuyên truyền về Cổng DVC của tỉnh, các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành tại các hội nghị, tập huấn,....

4. Rà soát, xây dựng lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng DVCTT, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ DVCTT theo quy định.

5. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn các tổ chức/cá nhân thực hiện làm hồ sơ giải quyết TTHC trực tuyến trên Cổng DVC tỉnh.

6. Tiếp tục triển khai thí điểm yêu cầu bắt buộc hồ sơ của một số TTHC đã triển khai DVCTT mức độ 3, mức độ 4 thì phải nộp hồ sơ trực tuyến hoàn toàn hoặc yêu cầu phải nộp hồ sơ trực tuyến trước khi nộp hồ sơ giấy đối chiếu.

7. Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, phần đầu

tỷ lệ số hồ sơ TTHC của Sở GD&ĐT được xử lý trực tuyến ở mức độ 4 đạt 50% trở lên.

### **III. CHỈ TIÊU, KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ**

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)*

### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Xác định công tác triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ cao là khâu đột phá quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Sở GD&ĐT Quảng Trị.

2. Tăng cường công tác tập huấn, hội thảo, tuyên truyền, quán triệt sâu rộng về việc triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ cao để tạo ra sự đồng thuận chung trong toàn xã hội nhằm góp phần thực hiện các chỉ tiêu cải cách hành chính của Ngành.

3. Thực hiện kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ cao tại các phòng thuộc Sở, các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối chi từ nguồn kinh phí khoán chi, tự chủ trong dự toán ngân sách đã được giao.

### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh**

Phổ biến, quán triệt Kế hoạch này đến tận cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các bộ phận chức năng triển khai thực hiện Kế hoạch này.

#### **2. Văn phòng Sở**

Giao Văn phòng Sở chủ trì, tham mưu Giám đốc Sở thực hiện công tác chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch này của Sở, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Sở TTTT;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Trung tâm PVHCC tỉnh Quảng Trị;
- Các phòng GD&ĐT;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh;
- Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Võ Văn Minh**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỨC ĐỘ CAO**

<b>TT</b>	<b>Tên TTHC</b>	<b>Mức độ 3</b>	<b>Mức độ 4</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc		X	Năm 2020
2.	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	X		Năm 2020
3.	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông		X	Năm 2020
4.	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học		X	Năm 2020
5.	Đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông		X	Năm 2020
6.	Đăng ký dự thi trung học phổ thông quốc gia	X		Năm 2020
7.	Phúc khảo bài thi trung học phổ thông quốc gia	X		Năm 2020
8.	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia		X	Năm 2020
9.	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia		X	Năm 2020
10.	Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia		X	Năm 2020
11.	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục		X	Năm 2020
12.	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục		X	Năm 2020
13.	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục		X	Năm 2020
14.	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục		X	Năm 2021
15.	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục		X	Năm 2021
16.	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại		X	Năm 2021
17.	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông		X	Năm 2021
18.	Giải thể trường trung học phổ thông		X	Năm 2021
19.	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục		X	Năm 2021
20.	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục		X	Năm 2021
21.	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục trở lại		X	Năm 2021
22.	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên		X	Năm 2021

23.	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên		X	Năm 2021
24.	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú		X	Năm 2021
25.	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục		X	Năm 2021
26.	Sáp nhập, chia tách trường phổ thông dân tộc nội trú		X	Năm 2021
27.	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường)		X	Năm 2021
28.	Thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học		X	Năm 2021
29.	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục		X	Năm 2021
30.	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại		X	Năm 2021
31.	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học		X	Năm 2021
32.	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học )		X	Năm 2021
33.	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục		X	Năm 2021
34.	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục trở lại		X	Năm 2021
35.	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập hoặc cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục		X	Năm 2021
36.	Sáp nhập, chia tách trường trung cấp sư phạm		X	Năm 2021
37.	Giải thể trường trung cấp sư phạm		X	Năm 2021
38.	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp		X	Năm 2021
39.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp		X	Năm 2021
40.	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp		X	Năm 2021
41.	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục		X	Năm 2021
42.	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm		X	Năm 2021
43.	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương hoặc lớp năng khiếu thể dục, thể thao thuộc trường trung học phổ thông		X	Năm 2021

44.	Phê duyệt liên kết giáo dục		X	Năm 2021
45.	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục		X	Năm 2021
46.	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết		X	Năm 2021
47.	Cho phép hoạt động giáo dục đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục mầm non; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		X	Năm 2021
48.	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục mầm non; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		X	Năm 2021
49.	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam		X	Năm 2021
50.	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		X	Năm 2021
51.	Chấm dứt hoạt động của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		X	Năm 2021
52.	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông; cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		X	Năm 2021
53.	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		X	Năm 2021
54.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học		X	Năm 2021
55.	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học		X	Năm 2021
56.	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại		X	Năm 2021
57.	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp		X	Năm 2021
58.	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thực		X	Năm 2021
59.	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập		X	Năm 2021
60.	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa		X	Năm 2021
61.	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa		X	Năm 2021

Danh mục có **61 thủ tục hành chính** mức độ cao, trong đó: 3 mức độ 3, chiếm tỷ lệ 4,2%; 58 mức độ 4, chiếm tỷ lệ 80,6%.